TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU - TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/KDTM-ST
Ngày 09 tháng 6 năm 2023
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương

Ông Đặng Công Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly Na - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng, Tòa án xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2023/TLST- KDTM ngày 14 tháng 02 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXXST-KDTM ngày 14/4/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2023/QĐST-KDTM ngày 12/5/2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng N**; Địa chỉ: Số 02 đường L, phường T, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật là ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng Giám đốc. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Dương H – Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh O Nam Đà Nẵng (theo Quyết định ủy quyền số 2665/QĐ-NHNo-PC ngày 01/12/2022 của Tổng Giám đốc Ngân hàng N và Giấy ủy quyền số 28/GUQ-OIK ngày 13/01/2023 của Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh O Nam Đà Nẵng).Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh Ph - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph**, sinh năm 1977; Địa chỉ: 245/41 đường L1, phường T1, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Phúc Q**, sinh năm 1980 và bà **Lê Thị Bích T2**, sinh năm 1980; Địa chỉ: 144 đường B, phường H1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

- Ông **Nguyễn Đức Anh K**, sinh năm 1981 và bà **Nguyễn Thị H2**, sinh năm 1980; Địa chỉ: 107 H3, phường K1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và các bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn – ông Phạm Dương H trình bày:**

Vào ngày 17/11/2021, Ngân hàng N - Chi nhánh O Nam Đà Nẵng cho ông Nguyễn Thanh Ph - Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph vay vốn theo hạn mức tín dụng với Tổng hạn mức tín dụng được cấp tối đa là 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm triệu đồng) tại Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 đã ký ngày 17/11/2021; Mục đích vay vốn : Bổ sung vốn kinh doanh sỉ và lẻ áo quần may sẵn; Thời hạn vay 12 tháng; Lãi suất 8,5%/ năm và được điều chỉnh 3 tháng 1 lần theo quy định.

Ngân hàng đã giải ngân 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm triệu đồng) theo Báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ ngày 17/11/2021.

Để đảm bảo cho số tiền vay nói trên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 đã thế chấp: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1 quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2007-LCL-202100317 ngày 17/11/2021 được công chứng bởi Văn phòng công chứng Nguyễn Hải S số công chứng 9187; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 17/11/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Nhà và đất nói trên hiện đang cho ông Nguyễn Đức Anh K và bà Nguyễn Thị H2 thuê ở theo Hợp đồng thuê nhà ngày 03/11/2021.

Trong quá trình vay ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán cho Ngân hàng được 342.979.453đ (Ba trăm bốn mươi hai triệu chín trăm bảy mươi chín ngàn bốn trăm năm mươi ba đồng) ; trong đó nợ gốc 1.000.000đ và nợ lãi 341.979.453đ. Đến ngày 18/10/2022 là hết thời hạn của khế ước nhận nợ nhưng ông Ph không thực hiện việc trả nợ gốc cho Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện. Nay ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải trả cho Ngân hàng số tiền (nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 08/6/2023) là: 6.041.198.113đ, trong đó nợ gốc 5.499.000.000đ và nợ lãi 542.198.113đ.

Ngoài ra ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 ngày 17/11/2021 kể từ ngày 09/6/2023 cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản đảm bảo được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, TP Đà Nẵng phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều đúng pháp luật.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; buộc ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải thanh toán cho Ngân hàng N số tiền tính đến ngày 08/6/2023 là 6.041.198.113đ (Sáu tỷ không trăm bốn mươi mốt triệu một trăm chín mươi tám ngàn một trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc 5.499.000.000đ và nợ lãi 542.198.113đ. Lãi suất được tiếp tục tính kể từ ngày 09/6/2023 theo mức lãi suất quy định Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 đã ký ngày 17/11/2021 cho đến khi ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán xong khoản nợ. Tài sản đảm bảo bị xử lý trong trường hợp bị đơn không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán và phải chịu án phí, các chi phí tố tụng khác theo quy định pháp luật. Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán đầy đủ các khoản nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp và trả lại toàn bộ giấy tờ bản chính cho người thế chấp theo quy định tại Điều 322 BLDS năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Yêu cầu khởi kiện về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" giữa nguyên đơn Ngân hàng N đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải Châu theo quy định tại khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố dụng dân sự.

Bị đơn là ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Phúc Q, bà Lê Thị Bích T2, ông Nguyễn Đức Anh K, bà Nguyễn Thị H2 vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 để xét xử vắng mặt đương sự nói trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng N - chi nhánh O Nam Đà Nẵng cùng ông Nguyễn Thanh Phúc – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph kí kết Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 ngày 17/11/2021 theo hạn mức tín dụng 5.500.000.000đ (Năm tỷ năm trăm triệu đồng); Mục đích vay vốn : Bổ sung vốn kinh doanh sỉ và lẻ áo quần may sẵn; Thời hạn vay 12 tháng; Lãi suất 8,5%/ năm và được điều chỉnh 3 tháng

1 lần theo quy định. Ngân hàng đã giải ngân 5.500.000.000 đồng (Năm tỷ năm trăm triệu đồng) theo Báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ ngày 17/11/2021.

Tài sản đảm bảo khoản nợ vay nói trên là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2007-LCL-202100317 ngày 17/11/2021 được công chứng bởi Văn phòng công chứng Nguyễn Hải S số công chứng 9187; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 17/11/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Nhà và đất nói trên hiện đang cho ông Nguyễn Đức Anh K và bà Nguyễn Thị H2 thuê ở theo Hợp đồng thuê nhà ngày 03/11/2021.

Quá trình vay, ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện yêu ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ tính đến ngày 08/6/2023 là 6.041.198.113đ (Sáu tỷ không trăm bốn mươi mốt triệu một trăm chín mươi tám ngàn một trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc 5.499.000.000đ và nợ lãi 542.198.113đ. Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2.

Bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không đến Tòa án và cũng không có ý kiến phản hồi.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phúc Q, bà Lê Thị Bích T2 trình bày ông bà là người thế chấp tài sản cho ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph vay nợ Ngân hàng; nay Ngân hàng khởi kiện vợ chồng ông bà đã động viên ông Phúc trả nợ, trường hợp ông Ph không trả được nợ thì vợ chồng ông bà đồng ý xử lý theo quy định pháp luật. Hiện nay nhà và đất ông bà cho ông Nguyễn Đức Anh K và bà Nguyễn Thị H2 thuê ở; tại thời điểm thế chấp đến nay không sửa chữa gì.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Đức Anh K, bà Nguyễn Thị H2 trình bày ông bà thuê nhà của ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2. Ông bà xác định không xây dựng thêm gì trong ngôi nhà và trường hợp nhà và đất bị phát mãi thì ông bà không có ý kiến gì và yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì thấy: Căn cứ "Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 ngày 17/11/2021" và " Báo cáo đề xuất giải ngân kiêm giấy nhận nợ ngày 17/11/2021" của ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph ký với Ngân hàng N - chi nhánh O Nam Đà Nẵng, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định Ngân hàng N - chi nhánh O Nam Đà Nẵng đã cho ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph vay tiền với các điều khoản thỏa thuận đã trong Hợp đồng. Đây là các Hợp đồng tín dụng, có nội dung và hình thức hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật nên khi ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền khởi kiện. Như vậy, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận; cần buộc ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ của bên vay đối với số tiền còn nợ như trên cho Ngân hàng theo quy định tại điều 463, khoản 1, khoản 5 Điều 466 Bộ luật dân sự và các Điều 91, 98 Luật các Tổ chức tín dụng 2010.

[4] Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán nhưng đến nay khoản nợ vẫn chưa được thanh toán. Do vậy, Ngân hàng N khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền tạm tính đến ngày 08/6/2023 là 6.041.198.113đ (Sáu tỷ không trăm bốn mươi mốt triệu một trăm chín mươi tám ngàn một trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc 5.499.000.000đ và nợ lãi 542.198.113đ. Kể từ ngày 09/6/2023, ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph còn tiếp tục phải trả tiền lãi phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký kết trên số tiền nợ gốc còn lại cho đến khi tất toán khoản vay. Đồng thời, kể từ ngày bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph chưa trả được toàn bộ khoản nợ thì Ngân hàng N có quyền cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2007-LCL-202100317 ngày 17/11/2021 được công chứng bởi Văn phòng công chứng Nguyễn Hải S số công chứng 9187; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 17/11/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Nhà và đất nói trên hiện đang cho ông Nguyễn Đức Anh K và bà Nguyễn Thị H2 thuê ở theo Hợp đồng thuê nhà ngày 03/11/2021.

[5] Ngày 30/3/2023, Tòa án nhân dân quận Hải Châu tiến hành xem xét thẩm định tại chỗ hiện trạng thực tế của tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng

theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2, hiện trạng không có thay đổi gì so với thời điểm thế chấp tài sản. Ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận, do đó tài sản thế chấp trên sẽ được xử lý theo quy định của pháp luật trong trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph không thanh toán được nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo quy định tại các Điều 299, 303, 307 Bộ luật dân sự năm 2015 để đảm bảo thi hành án.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp và trả lại cho ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 theo quy định tại Điều 322 BLDS năm 2015.

[6] Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn - ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: (112.000.000 + 0.1%(6.041.198.113- 4.000.000.000)) ~ 114.041.198 đồng. Lệ phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng, ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải chịu. Ngân hàng N đã tạm ứng nên ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải hoàn trả lại cho Ngân hàng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng.

[7] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 30, 35, 39, 63, 147, 180, 227, 228, 235, 266 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 117, 299, 303, 307, 320, 322, 323; 463, 466 Bộ luật dân sự; Điều 91, khoản 2 Điều 95, khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện v/v "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng N đối với ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph.

Buộc ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải thanh toán cho Ngân hàng N số tiền tính đến ngày 08/6/2023 là 6.041.198.113đ (Sáu tỷ không trăm bốn mươi mốt triệu một trăm chín mươi tám ngàn một trăm mười ba đồng), trong đó nợ gốc 5.499.000.000đ và nợ lãi 542.198.113đ.

Kể từ ngày 09/6/2023, ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph còn phải chịu số tiền lãi phát sinh cho đến ngày thanh toán hết mọi khoản nợ với mức lãi suất theo Hợp đồng tín dụng số 2007-LAV-202100321 ngày 17/11/2021 mà ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph ký với Ngân hàng N.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Thửa đất số: 13; Tờ bản đồ số: 26; Địa chỉ: Lô 784-C14, Khu dân sư KT-ĐX-HC, phường K1 quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018 đứng tên ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 2007-LCL-202100317 ngày 17/11/2021 được công chứng bởi Văn phòng công chứng Nguyễn Hải S số công chứng 9187; chứng nhận đăng ký thế chấp ngày 17/11/2021 tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph thanh toán nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có trách nhiệm làm thủ tục giải chấp tài sản thế chấp và trả lại cho ông Nguyễn Phúc Q và bà Lê Thị Bích T2 01 Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP842126 (*Số vào sổ cấp GCN:CTs174832)* do Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2018.

2. Án phí và chi phí tố tụng khác:

- Án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm: 114.041.198đ (Một trăm mười bốn triệu không trăm bốn mươi mốt ngàn một trăm chín mươi tám đồng) ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng N số tiền tạm ứng án phí 56.878.160đ (Năm mươi sáu triệu tám trăm bảy mươi tám ngàn một trăm sáu mươi đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0007137 ngày 13/02/2023.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng), ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải chịu. Ngân hàng

N đã tạm ứng nên ông Nguyễn Thanh Ph – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Thanh Ph phải hoàn trả lại cho Ngân hàng N chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000 đồng.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hôm nay. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hải Châu;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THA DS quận Hải Châu;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Phạm Thị Ngọc Hà